

Số: 824 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành chương trình tổng thể về
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khoá 13;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Vụ Trưởng Vụ Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

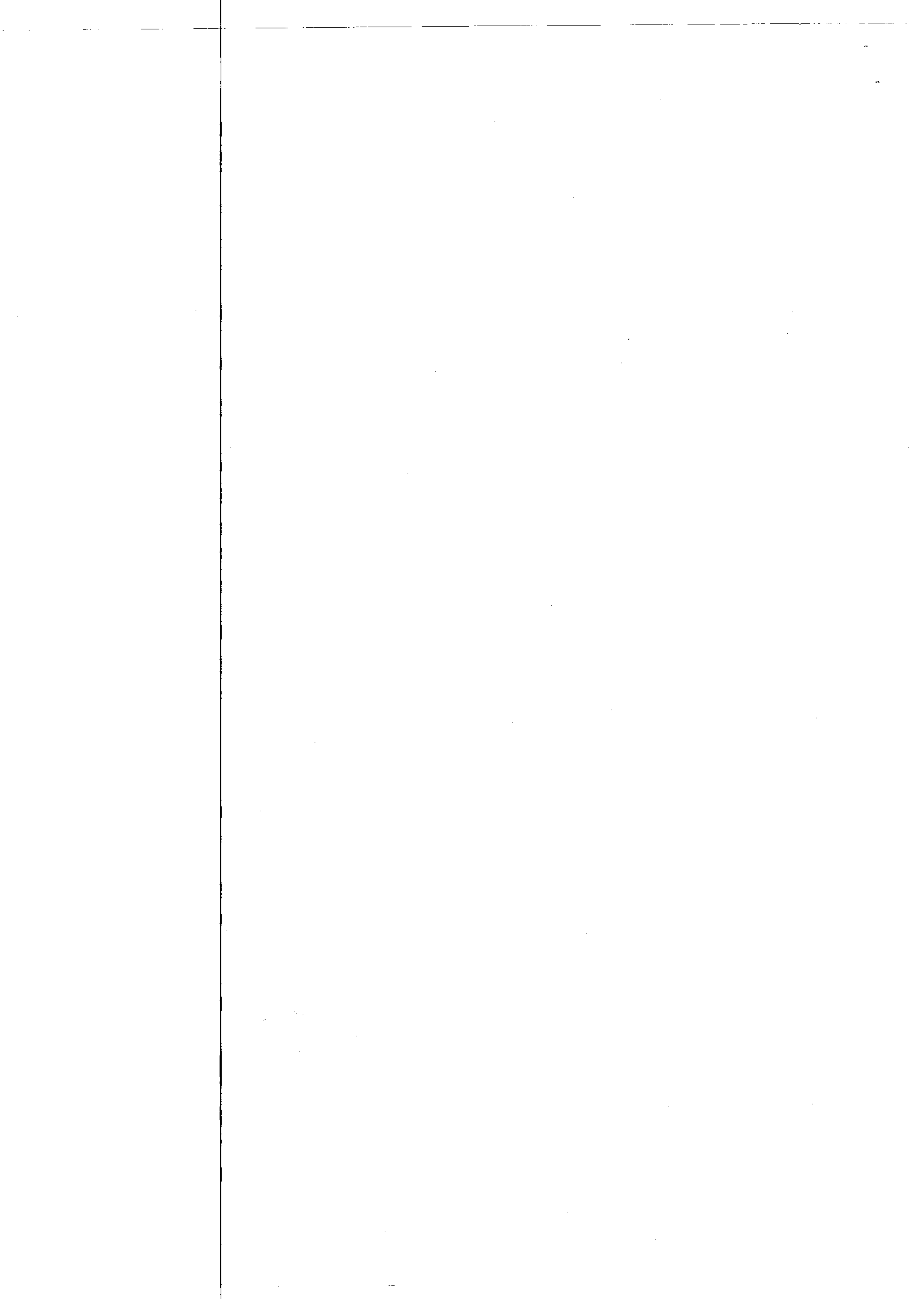
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- HDQL (để b/c);
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGD;
- Website BHXH VN;
- Lưu: VT, TCKT (5b).

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Minh



**CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ VỀ
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2016-2020
CỦA BHXH VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 824/QĐ-BHXH
ngày 25/ 5 /2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trong quản lý, sử dụng tiền, tài sản của Nhà nước, thời gian, lao động; chống trục lợi, lạm dụng quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (BHXH, BHYT, BHTN); tiết kiệm thời gian, chi phí xã hội cho các tổ chức, cá nhân tham gia, thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

1.2. Nâng cao ý thức THTK, CLP của các đơn vị của công chức, viên chức và người lao động trong Ngành.

1.3. Làm căn cứ để các đơn vị trong Ngành xây dựng chương trình hành động THTK, CLP gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Yêu cầu

2.1. Đẩy mạnh việc THTK, CLP trong giai đoạn 2016-2020 để góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đã đề ra tại Kế hoạch số 961/KH-BHXH ngày 24/3/2015 của BHXH Việt Nam về phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 của ngành BHXH.

2.2. THTK, CLP là trách nhiệm của BHXH các cấp và của công chức, viên chức ngành BHXH trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị tạo chuyển biến tích cực trong THTK, CLP.

2.3. THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Ngành, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nghiệp vụ của Ngành, giải quyết kịp thời, đầy đủ chế độ chính sách BHXH, BHYT đối với người lao động và nhân dân. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng của đội ngũ công chức, viên chức nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị.

2.4. THPT, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của đơn vị và phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 21/NQ-TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012-2020; Quyết định số 1215/QĐ-TTg ngày 23/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành BHXH đến năm 2020 và Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016-2020. Tổ chức thực hiện tốt các Luật BHXH, Luật BHYT, Luật Việc làm, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Dược, Luật Đấu thầu và kịp thời đánh giá, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, đề xuất các giải pháp triển khai hiệu quả chính sách BHXH, BHYT, BHTN. Phấn đấu đến năm 2020 có khoảng 50% lực lượng lao động tham gia BHXH, 35% lực lượng lao động tham gia BHTN, trên 90% dân số tham gia BHYT.

3.2. Quản lý chặt chẽ các khoản thu - chi BHXH, BHYT, BHTN, thu đúng, đủ, thu kịp thời, chống tồn đọng; giải quyết đầy đủ, đúng chế độ và kịp thời quyền lợi cho người tham gia BHXH, BHYT, BHTN; ngăn ngừa hành vi trục lợi, lạm dụng quỹ BHXH, BHYT, BHTN.

3.3. Chống lãng phí trong mua sắm và sử dụng tài sản công thông qua việc đẩy mạnh mua sắm theo phương thức tập trung, đúng tiêu chuẩn, định mức, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng phổ biến trong Ngành.

3.4. Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động. Thực hiện quản lý nhân lực theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu hạng viên chức theo chức danh nghề nghiệp. Tổ chức tuyển dụng đủ nhân lực, đúng trình độ chuyên môn và phù hợp với nhu cầu của công việc, thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Đề án tinh giản biên chế của BHXH Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 138/QĐ-BHXH ngày 27/01/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam.

3.5. Thực hiện có hiệu quả việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp trong Ngành, phân cấp tự chủ và tự chịu trách nhiệm cho Thủ trưởng đơn vị trong việc sử dụng biên chế, kinh phí quản lý được giao, gắn trách nhiệm với lợi ích của công chức, viên chức và người lao động trong hoạt động nghiệp vụ.

3.6. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức chi tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản, tiêu chí định mức phân bổ dự toán thu, chi BHXH,

BHYT, BHTN và chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN, các quy trình nghiệp vụ làm cơ sở cho THPTK, CLP.

3.7 Thực hiện đầu tư quỹ BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định của pháp luật, chú trọng hình thức đầu tư ít rủi ro, hiệu quả, an toàn cho quỹ BHXH, BHYT, BHTN.

3.8. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các hình thức thông tin, tuyên truyền về Luật THPTK, CLP, Chương trình THPTK, CLP của Chính phủ, của Ngành; Nghị quyết, chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan BHXH từ Trung ương đến địa phương trong việc tổ chức thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức trong Ngành và các tổ chức cá nhân trong THPTK, CLP gắn với thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN để ngăn chặn, phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

3.9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THPTK, CLP; ngăn chặn, phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách BHXH, BHTN, BHYT, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHXH, BHYT, BHTN; chống lạm dụng, trục lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN; khắc phục tình trạng nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN.

1.1. Thực hiện quản lý quỹ BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định của Luật BHXH, Luật BHYT, Luật Việc làm, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Ngân sách an toàn, hiệu quả.

1.2. Đảm bảo quyền lợi cho người tham gia và thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN

a) Tiếp tục hoàn thiện quy định về hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH, BHYT; tiếp nhận hồ sơ, giải quyết hưởng các chế độ BHXH, BHYT đảm bảo đúng quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho người thụ hưởng;

b) Tổ chức chi trả, quản lý người hưởng các chế độ BHXH, BHTN theo hướng chi qua tài khoản cá nhân và thông qua tổ chức thực hiện dịch vụ công nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, an toàn trong chi trả, tránh rủi ro, an toàn quỹ BHXH, BHTN.

c) Tiếp tục triển khai trả sổ BHXH cho người lao động trực tiếp quản lý nhằm công khai, minh bạch quá trình đóng BHXH để người lao động tự giám sát, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình. Từng bước nghiên cứu việc thay thế sổ BHXH, thẻ BHYT bằng thẻ điện tử theo quy định của Luật BHXH, Luật BHYT.

1.3. Tập trung quản lý chặt chẽ, chống lạm dụng, trục lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN.

a) Thực hiện tốt việc ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh (KCB) BHYT với các cơ sở y tế; giám định chặt chẽ chi phí KCB BHYT, thanh quyết toán chi phí KCB BHYT kịp thời, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia.

b) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, giám định chi phí KCB BHYT, khắc phục tình trạng bội chi quỹ KCB BHYT và có biện pháp để ngăn ngừa các hành vi lạm dụng quỹ KCB BHYT; tiếp tục mở rộng, nâng cấp hệ thống thông tin giám định BHYT để quản lý và thanh toán chi phí KCB BHYT.

c) Quản lý chặt chẽ các đơn vị sử dụng lao động để đôn đốc thu nộp, tính lãi suất chậm nộp, gắn việc trích nộp BHXH, BHTN, BHYT với việc giải quyết chế độ chính sách. Chủ động đôn đốc thu nợ BHXH, BHTN, BHYT, rà soát phân loại các đơn vị nợ đọng để có kế hoạch xử lý cụ thể đối với từng đơn vị; xây dựng chỉ tiêu phân đấu giảm nợ đọng hàng năm.

d) Kiểm tra và đối chiếu, rà soát các hồ sơ giải quyết chế độ BHXH nhất là các chế độ ngắn hạn để phát hiện kịp thời các hồ sơ giả mạo. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi trốn đóng, gian lận để trục lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN.

2. THTK trong quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi hoạt động bộ máy

2.1. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể lương và các khoản có tính chất lương) nhất là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ, cụ thể:

a) Chi hội nghị: Hạn chế tổ chức các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý; cân nhắc thành phần, số lượng người tham dự phù hợp, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả; tăng cường tổ chức các hội nghị trực tuyến để tiết kiệm chi phí liên quan.

b) Chi phí văn phòng phẩm: Triệt để tiết kiệm trong sử dụng văn phòng phẩm, tăng cường thực hiện nhận văn bản qua mạng công nghệ thông tin để hạn chế in, sao chụp giấy tờ không cần thiết, tận dụng giấy in 2 mặt.

c) Chi phí sử dụng điện: Thực hiện tiết kiệm điện theo Thông tư liên tịch số 111/2009/TTLT-BTC-BCT ngày 01/6/2009 của liên Bộ Tài chính - Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Chi phí đi công tác trong nước: Rà soát việc tổ chức các đoàn công tác theo tinh thần triệt để tiết kiệm, không kết hợp đi công tác với tham quan, du lịch, chỉ cử cán bộ đi công tác khi có kế hoạch, mục đích yêu cầu công tác cụ thể.

đ) Chi phí đi công tác nước ngoài: Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10572/VPCP-QHQT ngày 13/12/2013 của Văn phòng Chính phủ về chủ trương tiết kiệm, hiệu quả, chủ động cắt giảm các đoàn đi công tác nước ngoài.

e) Hàng năm, phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí; tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào.

2.2. Tiết kiệm triệt để kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi.

2.3. Triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, ban hành các văn bản quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị trực thuộc và giao quyền tự chủ cho các đơn vị.

2.4. Thực hiện nghiêm quy chế công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, mua sắm tài sản. Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tiền, tài sản Nhà nước, việc thực hiện các chỉ tiêu tiết kiệm tại đơn vị.

3. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản

3.1. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; bảo đảm thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

3.2. Tăng cường các biện pháp THTK, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, phấn đấu bảo đảm 100% việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định tại Luật Đầu tư công và quy định của cấp có thẩm quyền về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020. Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội

dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm từ 10% đến 15% tổng mức đầu tư.

3.3. Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chi thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu. Đẩy mạnh công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu.

3.4. Thực hiện tiết kiệm từ khâu quy hoạch, chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thu hồi đối với các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết hoặc theo giấy phép; tạm dừng, cắt giảm các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

3.5. Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu. Đẩy mạnh công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác kiểm toán cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công; làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu gây lãng phí, thất thoát.

3.6. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện.

3.7. Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản của Ngành.

4. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng tài sản, đất đai, trụ sở làm việc

4.1. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai sử dụng không đúng quy định của pháp luật.

4.2. Thực hiện nghiêm Chi thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý

nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công, phấn đấu đến năm 2020 giảm khoảng từ 30% - 50% số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung đang được trang bị cho các đơn vị, trừ các đơn vị thuộc địa bàn miền núi, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn, đẩy nhanh tiến độ xác nhận đơn vị đủ điều kiện và xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị sự nghiệp quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp.

4.3. Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; việc mua sắm mới xe ô tô đúng tiêu chuẩn, định mức và chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành việc rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định; số xe ô tô dôi dư sau khi sắp xếp, điều chuyển (nếu có) thực hiện bán, thanh lý theo quy định.

4.4. Thực hiện mua sắm tài sản đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, định mức. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; tăng cường, đẩy mạnh mua sắm thường xuyên qua mạng theo Kế hoạch số 694/KH-BHXH ngày 08/3/2017 của BHXH Việt Nam về triển khai thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với các gói thầu mua sắm thường xuyên giai đoạn 2016-2020; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo công khai và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

4.5. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền; thực hiện công khai danh mục tài sản mua sắm trong năm theo đúng quy định.

4.6. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

5. THPTK trong quản lý và đầu tư các quỹ bảo hiểm

5.1. Hàng năm xây dựng phương án đầu tư quỹ BHXH, BHYT, BHTN theo hướng tăng trưởng trong đầu tư vào hình thức mang lại hiệu quả cao, đảm bảo an toàn cho quỹ trình Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam phê duyệt.

5.2. Thực hiện quản lý và phân bổ lãi hoạt động đầu tư quỹ BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định của pháp luật.

6. THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

6.1. Phấn đấu đến năm 2020, 100% các đơn vị thuộc hệ thống BHXH Việt Nam có cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm hợp lý, nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy, nâng cao năng lực và trách nhiệm của công chức, viên chức. Phấn đấu 5% số công chức, viên chức có trình độ sau đại học, còn lại về cơ bản có

trình độ đại học và cao đẳng. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho công chức, viên chức toàn Ngành.

6.2. Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế và Đề án tinh giản biên chế của BHXH Việt Nam theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP được phê duyệt tại Quyết định số 138/QĐ-BHXH ngày 27/01/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, phấn đấu tinh giản biên chế của cả giai đoạn 2015-2021 đạt tối thiểu là 10% biên chế so với biên chế được duyệt theo vị trí việc làm.

7. Xây dựng ngành BHXH chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

7.1. Cơ bản hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), từng bước hiện đại hóa quản lý, phấn đấu có trên 90% văn bản, tài liệu được giao dịch, trao đổi dưới dạng điện tử. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của Ngành giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 640/QĐ-BHXH ngày 28/4/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống CNTT tin theo hướng hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu về cải cách hành chính để tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, phục vụ cho công tác chỉ đạo và điều hành, công tác nghiệp vụ BHXH, BHTN, BHYT và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến về BHXH, BHTN, BHYT cho người dân và doanh nghiệp.

7.2. Phát triển đồng bộ đội ngũ nhân lực ngành BHXH với chất lượng ngày càng cao, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và chiến lược phát triển ngành BHXH giai đoạn 2016-2020 đảm bảo phát huy thế mạnh của từng đơn vị và từng địa phương.

7.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, phát huy tối đa nguồn lực và điều kiện thuận lợi của hội nhập quốc tế góp phần xây dựng hệ thống an sinh xã hội tại Việt Nam bền vững và hiệu quả. Triển khai có hiệu quả Chiến lược hội nhập quốc tế của Ngành đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 3635/KH-BHXH ngày 21/9/2016 thực hiện chiến lược hội nhập quốc tế giai đoạn 2016-2020 của ngành BHXH. Đẩy mạnh hoạt động hợp tác, đối ngoại đa phương theo hướng chủ động đóng góp, tích cực tham gia các đề xuất, cơ chế hợp tác phù hợp với Việt Nam.

8. Triển khai toàn diện và hiệu quả cải cách hành chính

8.1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 519/KH-BHXH về việc tổ chức thực hiện Nghị định 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BH thất nghiệp.

8.2. Thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động mạng thông tin điện tử hành chính của

Chính phủ trên Internet theo tinh thần Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch hành động kèm theo Quyết định số 1499/QĐ-BHXH ngày 10/12/2015 của BHXH Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hồ sơ, biểu mẫu, quy trình và thủ tục kê khai, thu nộp BHXH, BHYT, BHTN; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT; giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN nhằm cắt giảm thời gian và chi phí thực hiện các thủ tục hành chính về BHXH, BHYT, BHTN cho tổ chức và cá nhân. Mục tiêu đến năm 2020, giảm số giờ thực hiện thủ tục hành chính về BHXH cho doanh nghiệp xuống còn 45 giờ/năm, đạt mức trung bình của các nước ASEAN3 theo yêu cầu của Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP của Chính phủ.

b) Xây dựng phương án kết nối liên thông cơ sở dữ liệu giữa các đơn vị trong toàn Ngành và với các bộ, ngành, đơn vị có liên quan.

c) Xây dựng cơ sở pháp lý, hạ tầng và hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung toàn quốc về đối tượng tham gia, đối tượng hưởng chế độ BHXH, BHYT, BHTN; triển khai ứng dụng chữ ký số trong thực hiện giao dịch điện tử trong tất cả các lĩnh vực: kê khai thu, chi, và giải quyết chính sách BHXH, BHYT, BHTN; Nghiên cứu, đề xuất bổ sung danh mục các dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của Ngành giai đoạn 2016-2020.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung và cấp số định danh cho người tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

đ) Thực hiện theo dõi trực tuyến tình hình tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính của BHXH cấp tỉnh và BHXH cấp huyện trong toàn quốc.

III. GIẢI PHÁP

1. Thống nhất công tác chỉ đạo THPTK, CLP từ Trung ương đến địa phương

Thủ trưởng các đơn vị trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP giai đoạn 2016 - 2020, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt từ nay đến năm 2020; xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng năm, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng tập thể và cá nhân; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Quy định kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, lãnh đạo quản lý.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP

2.1. Thủ trưởng các đơn vị

a) Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ công chức, viên chức nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của mỗi công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong THPTK, CLP.

b) Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP.

2.2. Trung tâm truyền thông chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền theo hướng chuyên nghiệp hóa cả về nội dung và phương thức tiếp cận người tham gia, đa dạng các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng nhằm giúp người dân, doanh nghiệp hiểu được ý nghĩa của BHXH, BHYT, BHTN trong hệ thống an sinh xã hội; quyền và nghĩa vụ khi tham gia BHXH, BHYT, BHTN và tự giác tham gia.

b) Nâng cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của Trung tâm truyền thông, Báo BHXH, Tạp chí BHXH và các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THPTK, CLP.

3. Tăng cường các biện pháp quản lý, phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN và thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN

3.1. Ban Thu chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Xây dựng giải pháp khuyến khích các địa phương vận động, phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT; mở rộng mạng lưới đại lý thu BHXH, BHYT để phát triển BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình, đặc biệt là BHXH tự nguyện. Kết nối thông tin, dữ liệu với các Bộ, Ngành liên quan để quản lý đơn vị, doanh nghiệp thuộc diện phải tham gia BHXH bắt buộc theo luật định và xây dựng lộ trình khai thác mở rộng đối tượng.

b) Giám đốc BHXH tỉnh chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Nhân dân tỉnh đưa chỉ tiêu phát triển BHXH, BHYT vào chương trình

phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố, thực hiện nghiêm túc chỉ tiêu phát triển BHXH, BHYT.

3.2. Ban Thực hiện chính sách BHXH chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương

a) Nghiên cứu, đề xuất với các Bộ có liên quan hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN phù hợp với mức đóng, hưởng; đảm bảo cân đối quỹ BHXH, BHTN bền vững. Tham gia góp ý Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ Luật lao động 2012 nội dung liên quan đến BHXH.

b) Hướng dẫn thực hiện các chế độ BHXH, BHTN và chế độ tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp bắt buộc theo Luật An toàn, vệ sinh lao động.

3.3. Ban Thực hiện chính sách BHYT chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương

a) Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng gói dịch vụ y tế cơ bản, nhân rộng mô hình thí điểm phương thức thanh toán BHYT theo định suất và trường hợp bệnh để nâng cao hiệu quả quản lý quỹ BHYT.

b) Chỉ đạo để ký hợp đồng KCB BHYT với các cơ sở y tế đảm bảo chất lượng; quản lý, sử dụng an toàn hiệu quả quỹ BHYT; nâng cao chất lượng công tác giám định BHYT, thanh quyết toán chi phí KCB BHYT; kiểm soát tốt gia tăng chi phí KCB tại các cơ sở KCB ký hợp đồng KCB BHYT đảm bảo quản lý, sử dụng quỹ BHYT an toàn, hiệu quả.

3.4. Trung tâm Giám định bảo hiểm y tế và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương

a) Triển khai hệ thống thông tin giám định BHYT trên toàn quốc và phát triển các chức năng của hệ thống thông tin giám định BHYT; chuẩn hóa danh mục thanh toán BHYT.

b) Hướng dẫn tổ chức thực hiện, tăng cường quản lý, kiểm soát việc đấu thầu mua sắm giảm giá thuốc và vật tư y tế (VTYT), chống lạm dụng, lãng phí, tham nhũng trong sử dụng thanh toán thuốc, VTYT, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn quỹ BHYT.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, kiểm soát mua sắm, sử dụng, thanh toán thuốc, VTYT trong KCB BHYT, đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho người tham gia BHYT.

4. Tổ chức điều hành dự toán chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN được giao một cách chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính.

4.1. Vụ Tài chính - Kế toán chủ trì, phối hợp với các đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung tiêu chí, định mức chế độ chi tiêu, quy chế chi tiêu nội bộ, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi quản lý BHXH, BHYT; BHTN theo hướng phù hợp thực tiễn, tiết kiệm, hiệu quả gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chi được giao; quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn năm sau.

b) Nghiên cứu tham mưu giao quyền tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Tăng cường tính công khai, minh bạch và trách nhiệm trong quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp, hoàn thiện chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính kế toán và trách nhiệm giải trình về kết quả của các đơn vị.

c) Tiếp tục hoàn thiện và xây dựng đồng bộ hệ thống văn bản hướng dẫn về công tác tài chính, tài sản, kế toán trong Ngành phù hợp với Luật BHXH, Luật BHYT và các văn bản quy phạm pháp luật.

4.2. Vụ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị ở Trung ương và địa phương

a) Hướng dẫn lập, giao dự toán hàng năm kịp thời gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

b) Rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu đề xuất và quyết định chủ trương đầu tư, tránh việc các dự án đầu tư không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư thấp; đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung vốn cho các công trình sắp hoàn thành; đôn đốc, giám sát việc thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua sắm thường xuyên qua mạng giai đoạn 2016-2020 theo đúng lộ trình tại Kế hoạch số 694/KH-BHXH.

5. Tăng cường công tác quản lý công chức, viên chức nâng cao năng lực chuyên môn và phẩm chất, năng lực hành vi của đội ngũ công chức, viên chức

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

5.1. Thực hiện đúng quy định về công tác tổ chức và cán bộ trong tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động đối với công chức, viên chức trong toàn Ngành phù hợp với chuyên môn, ngành nghề và phát huy được khả năng, sở trường của công chức, viên chức, tránh lãng phí thời gian và nguồn lực lao động. Thường xuyên rà soát biên chế, giảm tối đa trong điều kiện cho phép đối với biên chế chính thức, sử dụng biên chế hợp lý, đúng chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của nhiệm vụ.

5.2. Thực hiện rà soát, bổ sung, điều chỉnh Quy định chế độ làm việc, phân công nhiệm vụ đến từng công chức, viên chức trong đơn vị; tăng cường quản lý thời gian làm việc của công chức, viên chức; quy định rõ trách nhiệm của cá nhân

trước tập thể, phân công phân nhiệm cụ thể, rõ ràng để nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của công chức, viên chức.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Ngành

6.1. Vụ Pháp chế chủ trì, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương

a) Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, bãi bỏ các thủ tục hành chính gây trở ngại cho doanh nghiệp, người dân trong việc tham gia, thụ hưởng BHXH, BHYT, BHTN; đẩy mạnh giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong quan hệ, giao dịch với cơ quan BHXH.

c) Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ rà soát các quy trình nghiệp vụ theo hướng đẩy mạnh ứng dụng CNTT, ứng dụng chữ ký số, thực hiện giao dịch điện tử, cắt giảm những quy trình, hồ sơ, thủ tục không cần thiết.

6.2. Vụ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, Trung Tâm Công nghệ thông tin, BHXH tỉnh phối hợp

a) Hàng năm, xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý có tính khả thi cao, hiệu quả đầu tư lâu dài. Đảm bảo các thủ tục pháp lý, nguồn vốn theo đúng quy định của Nhà nước nói chung và của Ngành nói riêng.

b) Gắn chặt ứng dụng CNTT vào cải cách hành chính, phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và tuân thủ hướng dẫn của Bộ Thông tin truyền thông. Giao dự án, nhiệm vụ CNTT đến các đơn vị đầu mối có đủ năng lực, chuyên môn để tổ chức triển khai, thực hiện.

7. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THPTK, CLP; công khai kết quả kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

7.1. Vụ Thanh tra - Kiểm tra

a) Phối hợp với Vụ Tài chính - Kế toán tăng cường công tác kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP.

b) Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP.

c) Gắn nội dung kiểm tra về THPTK, CLP với nội dung kiểm tra về nghiệp vụ chuyên môn thường xuyên, đột xuất trong kế hoạch kiểm tra hàng năm.

7.2. Thủ trưởng các đơn vị

a) Chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc; gắn nội dung kiểm tra THPT, CLP với kiểm tra nghiệp vụ thường xuyên, đột xuất.

b) Đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra. Thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý.

7.3. BHXH các tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai THPT, CLP; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công khai của các đơn vị trực thuộc; thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, nhất là công khai việc sử dụng các quỹ và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPT, CLP hàng năm của BHXH Việt Nam, Giám đốc BHXH tỉnh, Thủ trưởng các tổ chức giúp việc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPT, CLP, chỉ tiêu tiết kiệm hàng năm của đơn vị; đưa việc thực hiện Chương trình THPT, CLP vào các nhiệm vụ trọng tâm trong năm của từng đơn vị đồng thời chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc nếu để tình trạng lãng phí xảy ra tại đơn vị.

Trong Chương trình THPT, CLP của mỗi đơn vị, bên cạnh việc triển khai cụ thể hóa Chương trình THPT, CLP của BHXH Việt Nam, cần xác định một số nhiệm vụ cụ thể thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý để tập trung chỉ đạo; quy định rõ thời hạn thực hiện và hoàn thành; phân công đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm từng khâu công việc; đề xuất các giải pháp cụ thể; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra trong Chương trình THPT, CLP của đơn vị.

2. Thủ trưởng các đơn vị nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức và cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí. Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THPT, CLP; thực hiện công khai trong THPT, CLP, đặc biệt là công khai hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí. Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về kết quả triển khai Chương trình THPT, CLP của đơn vị.

3. Thực hiện công khai Chương trình THPT, CLP, các chỉ tiêu tiết kiệm của đơn vị đến toàn thể công chức viên chức của đơn vị và đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị trong thời gian ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban

hành (trừ những nội dung thuộc bí mật của nhà nước theo quy định của pháp luật và của BHXH Việt Nam).

4. Thực hiện báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP

a) BHXH tỉnh, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam thực hiện báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP của đơn vị hàng năm và gửi về BHXH Việt Nam trước ngày 15 tháng 01 năm sau; dữ liệu điện tử gửi vào địa chỉ thư điện tử: vutckt@vss.gov.vn để kịp thời gian tổng hợp, xây dựng báo cáo của Ngành báo cáo Bộ Tài chính theo quy định của Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Báo cáo tình hình thực hiện và kết quả THPTK, CLP năm phải được lập đầy đủ, rõ ràng, có số liệu để chứng minh và theo đúng nội dung của đề cương kèm theo, gửi về BHXH Việt Nam đúng thời gian quy định (Đề cương và Mẫu biểu báo cáo theo Phụ lục 01, 02, 04 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC)

5. Giao Vụ Thanh tra - Kiểm tra chủ trì việc thực hiện các hoạt động thanh tra, kiểm tra công tác THPTK, CLP tại các đơn vị trong Ngành, kiểm tra việc công khai hành vi lãng phí và xử lý hành vi lãng phí tổng hợp báo cáo Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam.

6. Giao Vụ Tài chính - Kế toán là đầu mối, theo dõi, tổng hợp kết quả về THPTK, CLP của Ngành, phối hợp với các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP hàng năm của Ngành báo cáo Bộ Tài chính; đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích nổi bật trong công tác THPTK, CLP trình Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam xem xét quyết định khen thưởng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Minh